

Số: /TB-TTBVTV

Ninh Bình, ngày tháng 10 năm 2022

THÔNG BÁO

Tình hình sinh vật gây hại cây trồng
từ ngày 17 tháng 9 đến ngày 16 tháng 10 năm 2022

I. THỜI TIẾT VÀ CÂY TRỒNG

1. Thời tiết: Trong tháng có nhiều ngày trời mưa do ảnh hưởng của cơn bão số 4 (tổng lượng mưa là 555,2 mm lớn hơn trung bình nhiều năm và lớn hơn cùng kỳ năm 2021). Nhiệt độ trung bình 26,3⁰C (thấp hơn so với cùng kỳ năm 2021), ẩm độ không khí trung bình 85% (cao hơn so với cùng kỳ năm 2021).

2. Cây trồng

* **Cây lúa**

- *Trà mùa trung*: Chín sấp - Thu hoạch.

- *Trà mùa muộn*: Ngâm sữa - Chắc xanh.

* **Bắp cải, su hào**: Trồng - Hồi xanh

* **Cây ngô**: 1-3 lá.

* **Cây dứa**: Phát triển thân lá - Quả.

II. TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI CHỦ YẾU ĐẾN NGÀY 16 THÁNG 10

1. Trên lúa

1.1. Rầy nâu, rầy lưng trắng: Rầy các loại gây hại cục bộ trên trà lúa mùa muộn ở các huyện Kim Sơn, Nho Quan, Hoa Lư. Mật độ rầy trung bình: 30 con/m²; nơi cao: 100-200 con/m².

1.2. Sâu đục thân lúa hai chấm: Gây hại cục bộ trên trà lúa mùa muộn ở các huyện Kim Sơn, Nho Quan, Hoa Lư. Tỷ lệ hại: rải rác, nơi cao: 0,5-1%.

Ngoài ra, chuột, bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn hại cục bộ; bệnh khô vằn, đen lép hạt, nhện gié hại rải rác.

2. Trên cây ngô

Sâu keo mùa thu: Gây hại cục bộ trên các trà ngô, mật độ nơi cao: 1-2 con/m² (huyện Nho Quan, Yên Mô, Gia Viễn,...).

Ngoài ra, sâu xám, sâu cắn nõn hại rải rác.

3. Trên cây dứa

Bệnh thối nõn: Hại cục bộ, nơi cao: 1-3% số cây (TP Tam Điệp).

Ngoài ra, rệp sáp, bệnh cháy bìa lá hại cục bộ.

III. DỰ BÁO TÌNH HÌNH SVGH ĐẾN NGÀY 15 THÁNG 11 NĂM 2022

1. Trên cây ngô

1.1. Sâu keo mùa thu: Tiếp tục gây hại trên các trà ngô, đặc biệt trên trà ngô đang ở giai đoạn 4-6 lá. Mật độ phổ biến: 2-3 con/m², nơi cao: 5-7 con/m², (huyện Nho Quan, Yên Mô, Gia Viễn,...).

1.2. Rệp: Gây hại trên các trà ngô sớm đang ở giai đoạn xoáy nõn - trở cờ, tỷ lệ hại trung bình: 1-3%, nơi cao: 5-7%, cá biệt >10% số cây (huyện Nho Quan, Yên Mô, Gia Viễn,...). Quy mô, mức độ gây hại tương đương so với cùng kỳ 2021.

Ngoài ra, sâu đục thân, bệnh đốm lá, bệnh khô vằn hại, chuột hại cục bộ.

2. Cây bắp cải, su hào

2.1. Sâu tơ: Gây hại cục bộ trên cây bắp cải, su hào, mật độ phổ biến: 1-2 con/m²; nơi cao: 3-4 con/m² (huyện Yên Mô, TP Ninh Bình, Yên Khánh,...). Quy mô và mức độ gây hại thấp hơn so với cùng kỳ năm 2021.

2.2. Sâu xanh bướm trắng: Gây hại cục bộ trên cây bắp cải, su hào, mật độ phổ biến: 0,5-1 con/m², nơi cao: 2-3 con/m², cá biệt: 5-7 con/m² (huyện Yên Mô, TP Ninh Bình, Yên Khánh). Quy mô và mức độ gây hại thấp hơn so với cùng kỳ năm 2021.

2.3. Sâu khoang: Gây hại cục bộ trên cây bắp cải, su hào, mật độ sâu nơi cao: 1-3 con/m², cá biệt: 5-7 con/m² (huyện Yên Mô, TP Ninh Bình, Yên Khánh). Quy mô và mức độ gây hại thấp hơn so với cùng kỳ năm 2021.

Ngoài ra, bọ nhảy, bệnh lở cổ rễ hại cục bộ.

3. Cây bí xanh

3.1. Sâu xanh: Gây hại cục bộ, mật độ nơi cao: 1-2 con/m², cá biệt: 3-5 con/m² (huyện Yên Khánh, Yên Mô, TP Ninh Bình). Quy mô và mức độ gây hại tương đương so với cùng kỳ năm 2021.

3.2. Bệnh sương mai: Gây hại cục bộ trên cây bí xanh, tỷ lệ hại nơi cao: 1-3% số lá, C₁₋₃ (huyện Yên Khánh). Quy mô và mức độ gây hại tương đương so với cùng kỳ năm 2021.

Ngoài ra, rệp gây hại cục bộ.

4. Trên cây dưa

Bệnh thối nõn: Tiếp tục gây hại trên các trà dưa, đặc biệt trên trà dưa trồng mới. Tỷ lệ hại nơi cao: 3-5% số cây.

Ngoài ra, rệp sáp, bệnh khô cháy bìa lá hại cục bộ.

IV. ĐỀ XUẤT BIỆN PHÁP CHỈ ĐẠO

1. Khẩn trương thu hoạch nhanh gọn lúa mùa, hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc cho các cây trồng vụ Đông.

2. Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, theo dõi chặt chẽ diễn biến các đối tượng dịch hại để có biện pháp phòng trừ kịp thời khi tới ngưỡng (chú ý: Sâu keo mùa thu; sâu tơ, sâu khoang, bọ nhảy trên cây rau).

3. Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 188/KH-UBND tỉnh ngày 24/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về Kế hoạch tổ chức cộng đồng quản lý chuột hại bảo vệ sản xuất năm 2022.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động kinh doanh, sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

5. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn.

Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp các huyện, thành phố căn cứ vào thông báo của Chi cục và tình hình cụ thể của địa phương để tham mưu, hướng dẫn các HTX và nông dân phòng chống kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do các đối tượng sinh vật hại gây ra./.

Nơi nhận:

- Trung tâm BVTV phía Bắc (đề b/c);
- Sở Nông nghiệp và PTNT (đề b/c);
- Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp;
- Trung tâm Khuyến nông, KL, KN;
- Trung tâm DVNN các huyện, TP;
- Đài PTTH, Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, Trạm KDTV.

NTH

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Đinh Thị Thao